

Số: 124/2025/QĐST-HNGĐ

Gia Lai, ngày 05 tháng 08 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 446/2025/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 05 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Yến N, sinh ngày: 1X/X/199X; số căn cước công dân: 0521950XXXXX do Cục cảnh sát QLHCVTTXH cấp ngày 1X/X/202X; Nơi thường trú: Tổ BC, khu phố C, (phường H, thành phố Q), nay là phường Q, tỉnh G; Nơi ở hiện tại: Tổ BC, khu phố C, (phường H, thành phố Q), nay là phường Q, tỉnh G

Bị đơn: Anh Nguyễn Đình T, sinh ngày: 1X/X/199X; số căn cước công dân: 0520950XXXXX do Cục cảnh sát QLHCVTTXH cấp ngày 1X/0X/202X; Nơi thường trú: Tổ B, (phường N, thị xã A, tỉnh G), nay là phường A, tỉnh G; Nơi ở hiện tại: 182 L, (phường H, thành phố Q cũ), nay là phường Q, tỉnh G

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 07 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 07 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Yến N và anh Nguyễn Đình T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Chị N, anh T thống nhất có 02 người con chung tên Nguyễn Đình V, sinh ngày 1X/X/201X, Nguyễn Yến T, sinh ngày 1X/0X/201X

- Về nuôi dưỡng con chung: Chị N, anh T thống nhất giao cháu Nguyễn Yến T cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Đình V cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị N, anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vì lợi ích của con khi cần thiết hai bên có quyền xin thay đổi nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Hai bên có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không bên nào được ngăn cản.

- **Tài sản chung:** Chị N, anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị N, anh T thỏa thuận chị N tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí HNGĐ, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001661 ngày 28/5/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định (cũ), nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1 - Gia Lai. Hoàn lại cho chị N 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- Dương sự;
- VKSND - khu vực 1;
- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai
- Thi hành án dân sự tỉnh Gia lai;
- UBND phường Quy Nhơn
(GCNKH số 105 quyển 01
Ngày 04/07/2015
UBND phường Hải Cảng cũ)
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Trần Thị Minh Hòa